

Số: **186/2020/QĐST-HNGĐ**

*Châu Thành, ngày 23 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 232/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Duy P, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Số 136/92 ấp V, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Chị Trần Thủy H, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Số 259B ấp K, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2020;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Duy P và chị Trần Thủy H.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Duy P và chị Trần Thủy H thuận tình ly hôn thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa anh P và chị H chấm dứt kể từ ngày Tòa án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn.

Ghi nhận anh Nguyễn Duy P và chị Trần Thủy H không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng sau khi ly hôn.

- Về con chung: Có một con chung tên Nguyễn Hoài K, sinh ngày 27/9/2012. Sau khi ly hôn chị Trần Thủy H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hoài K, sinh ngày 27/9/2012. Ghi nhận chị H không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Duy P được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên đều khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Hai bên đều khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000(Một trăm năm mươi nghìn) đồng, anh P tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010015 ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre phải hoàn lại cho anh P số tiền 150.000(Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo số biên lai nêu trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã Vĩnh Thành, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký tên và đóng dấu)

**Võ Ngọc Cẩm Sơn**